

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

---***---

Bản án số: 88/2022/HSST

Ngày: 29/9/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu H.
- **Hội thẩm nhân dân:** Ông Lê Quang T và bà Vũ Thị T1.
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Vũ Nhật L – Thư ký TA.
- **Đại diện VKSND huyện K:** Bà Lê Thị T1 - KSV.

Hôm nay, ngày 29/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/HSST ngày 15/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/HSST-QĐXX ngày 19/9/2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: khu phố T2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá lớp: 02/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Không rõ; Con bà Nguyễn Thị V1; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 14/11/2007, bị TAND huyện K xử phạt 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 01/4/2018;

+ Ngày 15/01/2009, bị TAND huyện K xử phạt 01 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 28/11/2009;

+ Ngày 21/01/2010, bị TAND huyện K xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 18/11/2010;

+ Ngày 31/7/2012, bị TAND huyện K xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án ngày 16/11/2015; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

***/Những người làm chứng:**

1. Anh Đỗ Đình T3, sinh năm 1976;

2. Anh Lê Quang Q, sinh năm 1960;

Đều trú tại: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên (Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 05 phút ngày 15/6/2022, tại khu phố T2, thị trấn K, huyện K, Công an huyện K phối hợp cùng Công an thị trấn K làm nhiệm vụ thì phát hiện V có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì V tự giác bỏ ở lòng bàn tay trái ra 01 túi nilon màu trắng miệng gắn kín có đường viền màu đỏ, bên trong có 29 gói giấy màu bạc màu trắng (Loại giấy bạc trong bao thuốc lá) bên trong 29 gói giấy trên đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong 01 túi nilon nói trên để gửi đi giám định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ niêm phong của V 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ có số seri VX19917080.

Cơ quan điều tra Công an huyện đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V thu giữ tại cửa sổ phía sau bên tay phải tính từ cửa nhà 02 dao tem (loại dao tem dùng để cạo râu), 02 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 19cm x 8,5cm, 02 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 9cm x 4cm và 01 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 4,5cm x 3cm.

Tại Bản kết luận giám định số 261/KL-KTHS(MT) ngày 18/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong có tổng khối lượng 2,787gam là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra bị V đã thành khẩn khai nhận: Do nghiện ma túy nên trưa ngày 14/6/2022, V đi đến khu vực xã T4, huyện K mua ma túy của một người không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 4.500.000đ. Sau đó, V mang về nhà dùng dao tem chia gói ma túy thành 30 phần và dùng giấy bạc (Loại giấy bạc vỏ bao thuốc lá) gói 29 phần thành 29 gói nhỏ cho vào túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, 01 phần ma túy còn lại đã sử dụng hết. Sáng ngày 15/6/2022, V lấy túi nilon chứa 29 gói ma túy cầm ở lòng bàn tay trái đi bộ lên khu vực ngã tư đối diện Bưu điện huyện K nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. V dự kiến sẽ bán với giá 200.000đ/1 gói. Khi V đang đi bộ đến đoạn đường bê tông ngõ 276 đường Sài Thị, thị trấn K, huyện K thì bị bắt quả tang.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện đã nhập kho vật chứng đối với 02 dao tem, 02 mảnh giấy bạc có kích thước 19cm x 8,5cm, 02 mảnh giấy bạc có kích thước 9cm x 4cm; 01 mảnh giấy bạc có kích thước 4,5cm x 3cm; 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri VX19917080 cùng 01 phong bì niêm phong chứa 0,773g heroin hoàn lại sau giám định chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKSKC, ngày 15/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo V và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 15/6/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K còn đề nghị về đường lối xử lý vật chứng trong vụ án.

- Bị cáo V nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo còn khai số tiền 100.000đ có số seri VX19917080 thu tại nhà bị cáo là tiền bị cáo để dành để mua xi lanh dần về sử dụng vào việc trích ma túy. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức án thấp nhất.

- Những người làm chứng là ông Đỗ Đình T3 và ông Lê Quang Q đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án họ đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào Điều 293 của BLTTHS vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo V đã thừa nhận sáng ngày 15/6/2022, V lấy túi nilon chứa 29 gói ma túy cầm ở lòng bàn tay trái đi bộ lên khu vực ngã tư đối diện Bưu điện huyện K nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. V dự kiến sẽ bán với giá 200.000đ/1 gói. Khi V đang đi bộ đến đoạn đường bê tông ngõ 276 đường Sài Thị, thị trấn K, huyện K thì bị bắt quả tang, niêm phong gói nilon trên theo quy định. Lời khai nhận tội của

bị cáo hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản đóng, mở niêm phong; Lời khai của những người làm chứng là ông Đỗ Đình T3 và ông Lê Quang Q; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và phù hợp với tất cả các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ được. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 05 phút ngày 15/6/2022, tại đoạn đường bê tông ngõ 276 đường S, thị trấn K, huyện K, Nguyễn Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,787g Heroin nhằm mục đích để bán thu lợi nhuận thì bị phát hiện, bắt giữ.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố V theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 87/CT-VKSKC, ngày 15/9/2022 là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo V gây nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ: Bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an. Bản thân bị cáo V là một minh chứng rõ nét cho những điều nêu trên, bị cáo V nhận thức rất rõ tác hại của ma túy, biết được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã sẵn sàng mua chất ma túy về bán lại để kiếm lời cũng chỉ để thỏa mãn cơn nghiện của mình, trước khi phạm tội lần này, bị cáo cũng bất chấp pháp luật, nhiều lần trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy cũng chỉ để phục vụ cơn nghiện của mình, hành vi của bị cáo nêu trên thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu: Ngày 14/11/2007, bị TAND huyện K xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 01/4/2018; Ngày 15/01/2009, bị TAND huyện K xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 28/11/2009; “Ngày 21/01/2010, bị TAND huyện K xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 18/11/2010; Ngày 31/7/2012, bị TAND huyện K xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án ngày 16/11/2015.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V đã nhiều lần bị đưa ra xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật, nhưng đối chiếu với quy định của pháp luật thì đều đã được xóa án tích, nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người khó cải tạo, đã từng nhiều lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu và Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng sau khi chấp hành xong các bản án nêu trên bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, lần phạm tội này cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và cũng là đáp ứng nhu cầu phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy cũng chỉ để phục vụ cơn nghiện của mình nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng khoản 5 Điều 251 của BLHS năm 2015, để phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để xử lý vật chứng như sau:

- Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng trong vụ án được nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy 0,773g Heroine hoàn lại sau giám định.

- Đối với: 02 dao tem (loại dao tem dùng để cạo râu), 02 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 19cm x 8,5cm, 02 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 9cm x 4cm; 01 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 4,5cm x 3cm là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ có số seri VX19917080, bị cáo khai để dành mua xi lanh về dùng dần vào việc sử dụng chất ma túy. Nên số tiền này xác định là sẽ dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo V phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 0,773g Heroine hoàn lại sau giám định; 02 dao tem (loại dao tem dùng để cạo râu); 02 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 19cm x 8,5cm; 02 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 9cm x 4cm; 01 mảnh giấy bạc (loại giấy trong bao thuốc lá) có kích thước 4,5cm x 3cm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) có số seri VX19917080.

(Tình trạng vật chứng như trong quyết định chuyển vật chứng số 73/QĐ-VKS - KC ngày 15/9/2022 của VKSND huyện K).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2022).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY;
- VKSND huyện KC;
- Công an huyện KC;
- Chi cục THADS huyện KC;
- Bị cáo;
- UBND Thị trấn KC;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Thu H

